



PETROLIMEX

Hà Nội, Ngày tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX
NĂM 2016 và NHIỆM KỲ 2012-2017**

Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty Gas Petrolimex và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát Tổng công ty Gas Petrolimex và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016 và nhiệm kỳ 2012-2017 như sau:

**PHẦN I:
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Tổng công ty Gas Petrolimex đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Tổng công ty Gas Petrolimex, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành.

Ban kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo từng lĩnh vực.

Nhân sự Ban Kiểm soát Tổng công ty Gas Petrolimex nhiệm kỳ gồm các Ông, Bà:

- 1- Ông: Kiều Văn Chiến - Trưởng Ban Kiểm soát Chuyên trách
- 2- Bà: Lê Thị Hải - Thành viên Ban Kiểm soát Chuyên trách
- 3- Ông: Doãn Duy Đạo - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm

1/ Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

- Ban Kiểm soát Tổng công ty đã thực hiện Kiểm soát Tổng công ty theo đúng Luật Doanh nghiệp, đúng Điều lệ Tổng công ty qui định;

- Ban Kiểm soát tuân thủ quy định tiến hành các cuộc họp thường kỳ hàng quý, ngoài ra còn thường xuyên gặp gỡ, trao đổi để thực hiện công việc trong công tác kiểm soát;

- Ban Kiểm soát đã bám sát các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông. Giám sát tính thực thi nội dung những quyết nghị của Hội đồng Quản trị (HDQT) sau mỗi phiên họp;
- Tham dự 100% các cuộc họp định kỳ của HDQT và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn;
- Tham dự các phiên họp giao ban, họp theo chuyên đề của Ban Điều hành để tham gia ý kiến đối với việc chỉ đạo hoạt động SXKD;
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng tháng, quý do Ban Điều hành chuẩn bị để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát;
- Tham gia giám sát và có ý kiến về việc xây dựng KH SXKD năm và giao KH SXKD cho các đơn vị;
- Tham gia thảo luận, góp ý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy trình quản lý;
- Xem xét và có ý kiến về những vấn đề được đưa ra trong báo cáo của Kiểm toán độc lập, Báo cáo gửi các cơ quan chức năng;
- Thực hiện kiểm tra định kỳ, đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện KH SXKD và việc triển khai một số chính sách lớn trong công tác kinh doanh như: Công tác phát triển mạng lưới bán hàng, công tác đầu tư hỗ trợ chi phí, thực hiện cơ chế khoán toàn diện đối với các Cửa hàng, Chi nhánh, quản lý vô bình, quản lý nguồn hàng, quản lý công nợ, công tác tổ chức, lao động, tiền lương, công tác đầu tư XD CB... Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HDQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

2/ Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017:

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao. Cụ thể là: theo dõi, giám sát hoạt động quản trị, điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm, ban hành Quy chế hoạt động của Ban, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và tổ chức thực hiện.

Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc thường xuyên với HDQT, Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo Tổng công ty hoạt động theo đúng Luật pháp và Điều lệ Tổng công ty.

PHẦN II
KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính:

1/ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016:

Báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Gas Petrolimex năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty Gas Petrolimex, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:
Đến ngày 31/12/2016

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	CTY MẸ	HỢP NHẤT
I	TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	1.742.988	1.978.159
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	1.124.907	1.189.064
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	618.081	789.095
3	Lợi thế thương mại	Tr.đồng	-	-
II	TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	1.742.988	1.978.159
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	1.027.606	1.245.734
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	715.382	732.424
	Trong đó: Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tr.đồng	-	14.051
III	KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,122	1,096
2	Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	1,057	0,982
IV	CƠ CẤU NGUỒN VỐN			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,590	0,630
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,436	1,701
V	KHẢ NĂNG SINH LỢI			
	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	Tr.đồng	93 485	112 230
1	ROE(Tỷ suất LNST/Vốn CSH)	%	13,07%	15,32%
2	ROA(Tỷ suất LNST/Tổng TS)	%	5,36%	5,67%
VI	LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU	Đồng	1.549	1.708

2/ Thẩm định báo cáo tài chính các năm trong nhiệm kỳ:

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Gas Petrolimex từ năm 2012 đến năm 2015 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam đều phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty Gas Petrolimex, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	31/12/2016	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2013	31/12/2012
I	TỔNG TÀI SẢN	<i>Tr.đồng</i>	1.978.159	2.017.531	2.040.732	2.039.218	1.508.558
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	1.189.064	868.613	1.350.566	1.362.573	857.307
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	789.095	1.148.918	690.166	676.646	651.252
3	Lợi thế thương mại	Tr.đồng	-	-	-	-	-
II	TỔNG NGUỒN VỐN	<i>Tr.đồng</i>	1.978.159	2.017.531	2.040.732	2.039.218	1.508.558
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	1.245.734	1.385.703	1.412.016	1.362.096	889.258
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	732.425	631.828	628.716	677.122	619.301
	Trong đó: Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tr.đồng	14.051	5.965	12.237	12.971	12.256
III	KHẢ NĂNG THANH TOÁN	<i>Tr.đồng</i>					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,096	0,707	1,076	1,134	1,173
2	Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	0,982	0,603	0,988	1,012	0,926
IV	CƠ CẤU NGUỒN VỐN						
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,630	0,687	0,692	0,668	0,589
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,701	2,193	2,246	2,012	1,436
V	KHẢ NĂNG SINH LỢI						
	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	112.230	95.259	85.134	79.136	78.381
1	ROE(Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	15,32%	15,08%	13,54%	11,69%	12,66%
2	ROA (tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	5,67%	4,72%	4,17%	3,88%	5,20%
VI	LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU	Đồng	1.708	1.541	1.661	1.547	2.209

(Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012-2016)

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

1/ Kết quả báo cáo hợp nhất năm và đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016:

- Sản lượng tiêu thụ mặt hàng chủ yếu 142 881 tấn, đạt 102% so với KH, bằng 105% so với cùng kỳ năm 2015.

- Doanh thu tiêu thụ hợp nhất 2 378 tỷ đồng, đạt 93% so với KH, bằng 93% so với cùng kỳ năm 2015.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 140,352 tỷ đồng, đạt 128% so với KH, bằng 114% so với cùng kỳ năm 2015.

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 112,23 tỷ đồng, đạt 128% so với KH, bằng 118% so với cùng kỳ năm 2015.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân đạt 18,6%.

- Cổ tức chi trả 12%.

Đánh giá: Đa số các chỉ tiêu đều có sự tăng trưởng so với năm trước và vượt kế hoạch đề ra. Riêng doanh thu giảm do giá đầu vào giảm mạnh. Năm 2016, Tổng công ty đã bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng Cổ đông giao, tập trung triển khai các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất, phát triển mở rộng thị trường, quản lý tài chính để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tỷ suất lợi nhuận tăng so với năm trước.

2/ Kết quả báo cáo hợp nhất nhiệm kỳ và đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD nhiệm kỳ:

TT	Tên chỉ tiêu	NĂM 2016	NĂM 2015	NĂM 2014	NĂM 2013	NĂM 2012
I	Sản lượng mặt hàng chủ yếu	142.881	136.209	120.071	123.951	125.822
1	Gas rời	47.180	49.378	42.444	51.091	56.797
2	Gas bình	95.701	86.831	77.627	72.859	69.025
	Tăng trưởng	4,90%	13,44%	-3,13%	-1,49%	7,21%
II	Tổng doanh thu	2.378.572	2.569.974	3.018.093	3.125.939	3.264.969
	Tăng trưởng	-7,45%	-14,85%	-3,45%	-4,26%	16,30%
IV	Lợi nhuận trước thuế	140.352	123.584	110.258	106.803	99.982
	Tăng trưởng	13,57%	12,09%	3,23%	6,82%	103,22%
V	Lợi nhuận sau thuế	112.230	95.259	85.134	79.136	78.381
	Tăng trưởng	17,82%	11,89%	7,58%	0,96%	135,55%
VI	Tỷ suất LNST/vốn ĐLệ	18,59%	14,61%	16,61%	15,47%	22,09%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	12%	12%	12%	12%	12%
XII	Vốn điều lệ	603.426	603.426	502.875	502.875	344.467

Đánh giá: Các chỉ tiêu chính: sản lượng tiêu thụ (gas bình), lợi nhuận có sự tăng trưởng hàng năm, năm sau tăng hơn năm trước. Lợi nhuận trước thuế trong nhiệm kỳ có sự tăng trưởng vượt bậc; lợi nhuận trước thuế năm 2016 tăng 285% so với lợi nhuận trước thuế năm 2011. Cổ tức trả ổn định trong 05 năm là 12%/năm. Trong nhiệm kỳ, Tổng công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trên các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm do Đại hội đồng Cổ đông giao, tập trung giải quyết kịp thời những tồn tại, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh nên đã đạt được những kết quả khả quan.

III/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2016 và toàn bộ nhiệm kỳ, công tác quản trị của Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tuân thủ đúng Luật, các quy định đối với công ty niêm yết, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động của Hội đồng quản trị đảm bảo tính công khai minh bạch;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Thực hiện ban hành các Nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT đối với các nội dung thực hiện nhiệm vụ SXKD do Ban Điều hành trình phê duyệt;

- Các NQ, quyết định của HĐQT đã ban hành đều kịp thời và sát với tình hình hoạt động của Tổng công ty;

- Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, ban hành Quy chế tài chính và nhiều quy chế, quy định khác theo quy định của luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật hiện hành và phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ đông, chăm lo và cải thiện đời sống cho người lao động;

- Ban Điều hành triển khai thực hiện các yêu cầu, kiến nghị tại kết quả kiểm soát hoạt động SXKD hàng năm của Ban Kiểm soát Tổng công ty. Tập trung giải quyết các mặt hạn chế ở từng đơn vị trực thuộc, nâng cao hiệu quả hoạt động trên các lĩnh vực, giảm thiểu chi phí bất hợp lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

PHẦN III MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới toàn diện các mặt hoạt động trong toàn hệ thống Tổng công ty để phù hợp với tình hình thực tế;

- Tiếp tục hoàn thành thực hiện tái cấu trúc Tổng công ty cho phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh Tổng công ty và Tập đoàn xăng dầu Việt Nam;

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý làm cơ sở thực hiện và thống nhất trên phạm vi toàn Tổng công ty phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật;

- Thường xuyên chú trọng đến công tác nguồn hàng. Linh hoạt trong việc tìm kiếm nhà cung cấp hàng hóa cũng như dịch vụ vận chuyển, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu hàng bán với giá cả cạnh tranh được với các công ty kinh doanh gas khác trên địa bàn;

- Tiếp tục có các chính sách phù hợp, riêng biệt với từng loại hàng hóa, từng kênh bán hàng nhằm phát huy lợi thế của đơn vị đồng thời phù hợp xu thế của thị trường;

- Đối với các Nhà máy gas, cần phối hợp tốt hơn với các công ty TNHH gas Petrolimex để tăng sản lượng xuất qua kho nhằm khai thác tối đa công suất thiết bị đã đầu tư, tiết giảm chi phí qua kho, tăng khả năng cạnh tranh cho các đơn vị;

- Tiếp tục có các giải pháp tích cực hơn nữa trong công tác quản lý tài chính: quản lý dòng tiền, công nợ, quản lý chi phí vô bình, chi phí ... nhằm sử dụng chi phí hợp lý và tiết kiệm đối với từng khoản mục chi phí, giảm chi phí sản xuất, chi phí kinh doanh trên 1kg gas nhằm tăng lợi thế cạnh tranh và tăng hiệu quả kinh doanh;
- Nghiên cứu thực hiện đầy đủ quy trình về đầu tư xây dựng, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, bám sát tiến độ kế hoạch đảm bảo tránh lãng phí, thất thoát vốn đầu tư và phát huy tối đa hiệu quả đầu tư các dự án;
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng lao động. Thường xuyên có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng để nâng cao chất lượng lao động. Bố trí, sử dụng lao động hợp lý hơn để nâng cao năng suất lao động.

PHẦN IV

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ TỚI

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Tổng công ty trong việc chấp hành điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các qui chế quản trị của Tổng công ty;
- Duy trì chế độ hội họp, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát;
- Phát huy hơn nữa việc phản ánh tình hình và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT và Ban Điều hành Tổng công ty trong tất cả hoạt động.

Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông, các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Tổng công ty trong những năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

KIỀU VĂN CHIẾN